

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP**

Số: 242/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk R'lấp, ngày 26 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án Đầu tư đập hồ chứa bùn sau tuyển rửa số 2 phục vụ duy trì sản xuất (Bổ sung lần 4). Địa điểm: xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật số 43/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Khoản 2, Điều 254, Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính Phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2021 của UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định cụ thể một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 87/TTr-TN&MT ngày 24 tháng 02 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án Đầu tư đập hồ chứa bùn sau tuyển rửa số 2 phục vụ duy trì sản xuất (Bổ sung lần 4). Địa điểm: Thôn Bù Đốp và thôn Quảng Sơn, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông, bao gồm:

1. Tổng số hộ bồi thường, hỗ trợ bổ sung: 01 hộ.

2. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, TĐC: 214.234.965 đồng

(Bằng chữ: Hai trăm mười bốn triệu, hai trăm ba mươi bốn nghìn, chín trăm sáu mươi lăm đồng).

Trong đó:

+ Chi phí chi trả cho các hộ dân: 210.034.280 đồng

- Bồi thường, hỗ trợ về đất: 24.733.300 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ về nhà, công trình VKT: 26.859.380 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng hoa màu: 0 đồng
- Các khoản chính sách hỗ trợ: 158.441.600 đồng

+ Chi phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ, TĐC: 4.200.686 đồng.

3. Nguồn kinh phí bồi thường, hỗ trợ: Do Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (Chủ đầu tư) tự nguyện ứng trước để chi trả.

4. Số hộ gia đình đủ điều kiện bố trí tái định cư: Không có.

(Kèm theo phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư)

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Thắng có trách nhiệm: Niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi.

2. Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất có trách nhiệm: Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Thắng phổ biến, niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Thắng và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi; Gửi phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư kèm theo Quyết định này đến từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; Thông báo cho người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ. Thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, bố trí tái định cư theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được phê duyệt.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 02 năm 2025.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường; Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch; Giám đốc Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất; Giám đốc Ban Quản lý dự án Nhà máy Alumina Nhân Cơ - Vinacomin; Chủ tịch UBND xã Nghĩa Thắng; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT và các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Công Dũng

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT VỀ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ

DỰ ÁN: ĐẦU TƯ ĐẬP HỒ CHỨA Bùn SAU TUYẾN RỪA SỐ 2 PHỤC VỤ DUY TRÌ SẢN XUẤT (BỔ SUNG LẦN 4)
ĐỊA ĐIỂM: THÔN BÙ ĐÓP, THÔN QUẢNG SƠN, XÃ NGHĨA THẮNG, HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG
(Kèm theo Quyết định số: 242/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk R'lấp)

STT	Kết cấu công trình/Các loại cây trồng	ĐVT	Số lượng	Loại	Hệ số khác	Đơn giá (ĐVT: đồng)	Tỷ lệ (%)	Hệ số điều chỉnh	Thành tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú	Nội dung khác
1	BÀ HOÀNG THỊ TỰU										
A	<u>ĐẤT ĐAI (=I+II)</u>								<u>24.733.300</u>		
I	Trừ đi số tiền đã tính hỗ trợ đối với diện tích đất được xác định chồng lấn suối theo Bản đồ địa chính 2011 (Hỗ trợ theo loại đất nông nghiệp đang sử dụng căn cứ theo Khoản 1, Điều 25, QĐ số 03/Q2021/QĐ-UBND ngày 22/01/2021)								<u>-33.462.700</u>	Số tiền đã được Phê duyệt tại Quyết định số 3455/QĐ-UBND ngày 28/10/2022	
II	<u>Bồi thường bổ sung về đất</u>								<u>58.196.000</u>		
	Đất trồng cây lâu năm không giáp đường (Thửa số 64, mảnh trích đo số 02-2021)	m ²	1.454,9			40.000		1	58.196.000		
B	<u>NHÀ CỬA, VẬT KIẾN TRÚC</u>								<u>26.859.380</u>		
1	Nhà che lò sấy: Khung cột gỗ vuông, tường xây lửng tô trát xi măng cao 0,5m, 2 vách ván + tôn, nền láng xi măng, mái lợp tôn sóng vuông. KT: 7m*14,7	m ²	102,9			523.000	0,1	0,983	5.290.182	công trình xây dựng từ ngày 01/7/2014 đến trước thời điểm thông báo thu hồi đất trên đất nông nghiệp hỗ trợ bằng 30% đơn giá	(Tại Quyết định số 3455/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 đã được hỗ trợ 20% đơn giá do xây dựng trên đất không đủ điều kiện bồi thường nên điều chỉnh tính thêm 10% đơn giá)
2	Giếng khoan: Ống nhựa Phi 168, sâu 58m.(Có điện, không có bơm) (Gia đình sử dụng tưới theo mùa vụ)	m	58,0			738.000	0,1	0,983	4.207.633		

STT	Kết cấu công trình/Các loại cây trồng	ĐVT	Số lượng	Loại	Hệ số khác	Đơn giá (ĐVT: đồng)	Tỷ lệ (%)	Hệ số điều chỉnh	Thành tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú	Nội dung khác
3	Lò sấy cà phê: Ô chứa cà phê tường xây gạch ống dày 100mm tô trát xi măng mặt trong sàn lưới sắt khung sắt (KT: 5,7m*3m cao 0,7m), hầm dẫn hơi xây gạch ống tô trát xi măng (KT: 6,9m*1m cao 0,5m), lò đốt xây gạch ống tô trát xi măng (KT: 2,4m*0,6m cao 0,5m), khay đổ vỏ cà phê làm bằng khung sắt, tôn bao quanh (KT: 0,4m*0,4m)	Cái	1			21.701.956	0,8		17.361.565	Công trình không có trong bảng giá nên tính toán bồi thường theo Hồ sơ dự toán bóc tách khối lượng	(Tại Quyết định số 3455/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 đã được hỗ trợ 20% đơn giá do xây dựng trên đất không đủ điều kiện bồi thường nên điều chỉnh tính thêm 80% đơn giá)
C	CÂY TRỒNG, HOA MÀU								0		
D	CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ								158.441.600		
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm (Đất CLN - Thửa số 64, mảnh trích đo số 02-2021)	m ²	1.454,9			32.000		1	46.556.800		
2	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm (Đất CLN - Thửa số 64, mảnh trích đo số 02-2021)	m ³	3.496,4			32.000		1	111.884.800	Tại Quyết định số 3455/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của UBND huyện chưa được tính toán hỗ trợ.	
	TỔNG CỘNG								210.034.280	đồng	

+ Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

214.234.965 đồng

(Số tiền bằng chữ: Hai trăm mười bốn triệu, hai trăm ba mươi bốn nghìn, chín trăm sáu mươi lăm đồng)

Trong đó:

a/ Tổng kinh phí chi trả cho các hộ dân:

210.034.280 đồng

- Bồi thường, hỗ trợ về đất đai:

24.733.300 đồng

- Bồi thường, hỗ trợ về nhà, công trình VKT:

26.859.380 đồng

- Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, hoa màu:

0 đồng

- Các khoản chính sách hỗ trợ:

158.441.600 đồng

b/ Chi phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường, GPMB (2%):

4.200.686 đồng

